TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-ST
Ngày 09 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Tâm và bà Nông Diệu Huế

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 20/2025/TLST-HS ngày 06/3/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2025 đối với:

Bị cáo Đàm Văn B, tên gọi khác: không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 04 tháng 10 năm 1989, tại huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: xóm N, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: 09/12; Con ông Đàm Văn H, đã chết; Con bà Hoàng Thị T, sinh năm 1949; Vợ: La Thị H1, sinh năm 1991; Con có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện T. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Lý Văn T1, sinh năm 1991; Trú tại xóm T, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

+ Lục Văn C, sinh năm 1980 ;

+ Vi Văn M, sinh năm 1996;

+ Lâm Văn M1, sinh năm 1986;

Cùng trú tại: Xóm Đ, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

(Những người làm chứng vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 11/11/2024, tổ công tác Công an xã N phối hợp với tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra về Hình sự - Kinh tế - Ma tuý Công an huyện T, tổ công tác Đồn Biên phòng N làm nhiệm vụ tại khu vực xóm N, xã N, huyện T phát hiện bắt quả tang Đàm Văn B, sinh năm 1989, trú tại xóm N, xã N, huyện T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Tạm giữ 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 09 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng ở trong túi áo khoác bên trái đang mặc 1.000.000 đồng. Biển khai chất bột màu trắng là ma tuý, loại Heroine.

Hồi 13 giờ 00 cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở Đ phát hiện tạm giữ 01 bật lửa màu vàng đã qua sử dụng; 01 quyển vở học sinh, các trang bên trong có dòng kẻ ngang và có chữ viết; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu Redmi.

Hồi 15 giờ 00 cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành cân số chất bột màu trắng tạm giữ của Đàm Văn B có khối lượng 0,99 gam và trích lấy mẫu gửi trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 620/KL-KTHS ngày 20/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Đàm Văn B khai bản thân nghiện ma túy từ năm 2016. Từ tháng 10/2024, B bắt đầu mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Hình thức giao dịch là đối tượng nghiện đến gặp trực tiếp hoặc gọi điện, nhắn tin qua ứng dụng Face book trước, B sẽ hẹn địa điểm giao dịch rồi gặp trực tiếp đưa tiền thì B đưa ma túy. Số ma tuý bị thu giữ là Biển mua ngày 09/11/2024 với một người không quen biết ở ngã ba giáp ranh giữa xóm N, xã N và xóm B, xã N với số tiền 1.200.000 đồng. Biển đã được bán ma tuý cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người có tên, địa chỉ sau:

Bán cho Lục Văn C, sinh năm 1980, trú tại xóm Đ, xã N, huyện T 01 lần với giá 100.000 đồng.

Bán cho Lâm Văn M1, sinh năm 1986, trú tại xóm Đ, xã N, huyện T 01 lần với giá 100.000 đồng.

Bán cho Lý Văn T1, sinh năm 1991, trú tại xóm T, xã N, huyện T 04 lần, mỗi lần 01 gói với giá 200.000 đồng.

Bán cho Vi Văn M, sinh năm 1996, trú tại xóm Đ, xã N, huyện T 03 lần, mỗi lần 01 gói với giá 200.000 đồng.

Tổng cộng, Đàm Văn B bán ma tuý 09 lần cho 04 người, thu được số tiền 1.600.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai những người làm chứng. Lời khai phù hợp với lời khai của bị can về số lần, số tiền và địa điểm giao dịch.

Vật chứng của vụ án được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSTK ngày 06/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Đàm Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo nhất trí với nội dung của bản Cáo trạng và khai: Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2016 nên đã mua về để sử dụng và bắt đầu bán kiếm lời từ tháng 10/2024, loại ma tuý bị cáo bán là heroine. Hình thức giao dịch là các đối tượng nghiện đến gặp trực tiếp hoặc gọi điện, nhắn tin qua ứng dụng Facebook trước, bị cáo sẽ hẹn địa điểm giao dịch rồi gặp trực tiếp đưa tiền thì đưa ma túy. Số ma tuý bị thu giữ là bị cáo mua ngày 09/11/2024 với một người không quen biết ở ngã ba giáp ranh giữa xóm N, xã N và xóm B, xã N với số tiền 1.200.000 đồng. Trước khi bị bắt thì bị cáo được bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ C, M1, T1, M với số lần, số tiền như Cáo trạng đã truy tố. Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi màu xanh là của bị cáo sử dụng để liên lạc với những người mua ma tuý; Đối với 01 quyển vở, 01 bật lửa là công cụ, phương tiện sử dụng, mua bán ma túy của bị cáo. Số tiền 1.000.000 đồng bị tạm giữ là tiền bị cáo bán ma tuý có được.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đàm Văn B phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; Về hình phạt đề nghị: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Văn B từ 07 năm tù đến 08 năm tù. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ và 01 quyển vở, 01 bật lửa; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng; Tịch thu vào ngân sách nhà nước 1.000.000 đồng tạm giữ của bị cáo. Truy thu bị cáo số tiền 600.000 đồng để sung quỹ Nhà nước; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, khi nói lời sau cùng chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 10 phút ngày 11/11/2024, tại xóm N, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an xã N phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma tuý Công an huyện T, Đồn Biên phòng N phát hiện bắt quả tang Đàm Văn B có hành vi tàng trữ trái phép 0,99 gam ma tuý, loại Heroine. Mục đích B mua ma tuý về sử dụng và bán kiếm lời. Đàm Văn B bán ma tuý 09 lần cho 04 người thu được số tiền 1.600.000 đồng. Ngoài ra, B còn được bán ma tuý cho nhiều người khác nhưng không nhớ tên, địa chỉ.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác tại địa phương, nhưng vì nghiện nên đã bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bán ma túy nhiều lần, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Xét về nhân thân: Bị cáo biết sử dụng và bán ma túy trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện lệ thuộc vào chất ma tuý nên được coi là người có nhân thân xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm đang có chiều hướng gia tăng hiện nay.

Xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng vụ Đàm Văn B – Mua bán trái phép chất ma tuý, xảy ra ngày 11/11/2024 tại xóm N, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng"; 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng 01 quyển vở, 01 bật lửa thu giữ khi khám xét chỗ ở của Đàm Văn B". Đây là các vật chứng liên quan đế hành vi phạm tội của bị cáo: Ma túy là chất cấm và các vật dụng bị cáo sử dụng để gói và sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng, điện thoại màn hình cảm ứng do liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 1.000.000 đồng tạm giữ khi bắt quả tang đối với bị cáo. Đây là số tiền do mua bán ma túy mà có cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5]. Về khoản thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được bị cáo đã bán ma túy 09 lần cho 04 người thu về số tiền 1.600.000 đồng. Bị cáo bị tạm giữ 1.000.000đ tiền do bán ma tuý có được. Cần phải truy thu số 600.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7]. Về các vấn đề khác:

Đối với người bán ma túy cho Đàm Văn B do không biết tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, đề nghị xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đàm Văn B 07 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 11/11/2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng vụ Đàm Văn B – Mua bán trái phép chất ma tuý ngày 11/11/2024 xảy ra

tại xóm N, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng"; 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng 01 quyển vở, 01 bật lửa thu giữ khi khám xét chỗ ở Đ".

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng, điện thoại có màn hình cảm ứng, số Imei 1: 869724061740788/78, số Imei 2: 869724061740796/78 được niêm phong trong phong bì.

- Tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng tạm giữ của bị cáo.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2025.

4. Truy thu đối với bị cáo số tiền 600.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Đàm Văn B phải chịu 200.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331,333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Ngọc Khê *(bằng TB);*
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lý Thị Hoài